

Số: 35/2019/QĐST-DS

Quận 2, ngày 28 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 401/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2011.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đăng H.

Địa chỉ: Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Đào Thị H.

Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Gian Thị O.

Địa chỉ: Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê N (chết ngày 04/6/2019).

Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông N:

- Bà Đào Thị H.

Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh h.

- Ông Lê Việt Q.

Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đào Thị H cam kết thanh toán cho ông Nguyễn Đăng H và bà Gian Thị O số tiền 600.000.000 (sáu trăm triệu) đồng là giá trị của phần diện tích lấn chiếm được ký hiệu số (3) diện tích 0,5 m²; ký hiệu số (4) diện tích 4,7 m²; ký hiệu số (6) diện tích 0,2 m²; ký hiệu số (8) diện tích 0,2m² thể hiện trên Bản đồ

hiện trạng vị trí số hợp đồng 008820/ĐDBĐ-VPQ2 do Trung tâm Đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 10/11/2014, giao nhận tiền tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, hạn chót ngày 18/12/2019 bà H sẽ trả toàn bộ số tiền nêu trên.

Sau khi thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho ông Nguyễn Đăng H và bà Gian Thị O, bà Đào Thị H được quyền liên hệ với cơ quan chức năng để lập thủ tục hoàn công theo quy định của pháp luật đối với phần diện tích được ký hiệu số (3) diện tích 0,5 m²; ký hiệu số (4) diện tích 4,7 m²; ký hiệu số (6) diện tích 0,2 m²; ký hiệu số (8) diện tích 0,2m² thể hiện trên Bản đồ hiện trạng vị trí số hợp đồng 008820/ĐDBĐ-VPQ2 do Trung tâm Đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 10/11/2014.

Ông Nguyễn Đăng H và bà Gian Thị O cam kết lập thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 387307 ngày 14/6/2006 của Ủy ban nhân dân Quận 2 để trừ đi phần diện tích được ký hiệu số (3) diện tích 0,5 m²; ký hiệu số (4) diện tích 4,7 m²; ký hiệu số (6) diện tích 0,2 m²; ký hiệu số (8) diện tích 0,2m² thể hiện trên Bản đồ hiện trạng vị trí số hợp đồng 008820/ĐDBĐ-VPQ2 do Trung tâm Đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 10/11/2014.

Các bên thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho bên được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng do bà Đào Thị H chịu. Bà H chưa nộp án phí.

Trả lại cho ông Nguyễn Đăng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số AD/2010/08067 ngày 07/12/2011 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về chi phí lập bản vẽ, chi phí định giá, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ do ông H và bà O tự nguyện chịu, ông H và bà O đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Chi